

Số: 232 /KH-UBND

A Lưới, ngày 24 tháng 11 năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai nội dung “Đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2022 - 2025 và định hướng đến năm 2030**

Căn cứ Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025; Thông tư số 10/2022/TT-BYT ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn triển khai nội dung đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025; Quyết định số 3657/QĐ-BYT ngày 20 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế về việc ban hành danh mục 100 cây dược liệu có giá trị y tế và kinh tế cao để tập trung phát triển giai đoạn 2020 - 2030; Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2022 của UBND huyện A Lưới về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện.

Ủy ban nhân dân huyện ban hành kế hoạch triển khai nội dung “Đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện A Lưới giai đoạn 2022 - 2025 và định hướng đến năm 2030 như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

Triển khai thực hiện nội dung “Đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giai đoạn 2021 - 2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 theo hướng khai thác các lợi thế về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội và thị trường nhằm phát huy tiềm năng nguyên liệu và lao động tại chỗ nhất là lao động người dân tộc thiểu số, hiệu quả kinh tế cao, góp phần tích cực phát triển kinh tế - xã hội cho toàn huyện.

### **2. Yêu cầu**

Chương trình đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu và

miền núi giai đoạn 2021 - 2025 tạo điều kiện phát huy tối đa những lợi thế về vị trí địa lý, kinh tế của địa phương; quản lý, sử dụng nguồn lực đảm bảo đúng mục tiêu, đối tượng và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đúng theo quy định.

Thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giai đoạn 2021 - 2025 theo Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội; Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ, có sự gắn kết, phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, ban, đơn vị liên quan, UBND các xã nội dung đảm bảo không chồng chéo, trùng lặp với các chương trình khác.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Hình thành hệ thống chuỗi giá trị phát triển dược liệu quý; hình thành ý thức nuôi trồng dược liệu theo chuỗi giá trị và bảo tồn nguồn gen dược liệu đảm bảo các quy trình và tiêu chuẩn quản lý chất lượng, kết hợp bảo vệ và phát triển rừng bền vững.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

- Hình thành hệ thống “chuỗi giá trị” phát triển dược liệu quý vùng dân tộc thiểu số và miền núi, đảm bảo các quy trình và tiêu chuẩn quản lý chất lượng góp phần đảm bảo đầu ra sản phẩm dược liệu sản xuất trong vùng và tăng thu nhập ổn định cho đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi trong khu vực triển khai dự án.

- Hình thành ý thức bảo tồn nguồn gen dược liệu, bảo vệ và phát triển rừng đảm bảo phát triển bền vững.

- Ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng hệ thống kết nối chuỗi giá trị dược liệu và sản phẩm từ dược liệu được quản lý nguồn gốc, xuất xứ chất lượng và xúc tiến thương mại điện tử cho mục tiêu phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào các dân tộc thiểu số và miền núi.

## **III. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

1. Xây dựng liên kết theo chuỗi giá trị dược liệu mới gắn với nuôi trồng, sản xuất tiêu thụ sản phẩm tại địa phương; hỗ trợ hình thành các liên kết giữa doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, hộ gia đình, tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh có sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số.

2. Củng cố, nâng cấp liên kết theo chuỗi giá trị dược liệu gắn với sản xuất tiêu thụ sản phẩm đã có tại các địa phương, trong đó ưu tiên tập trung xây dựng vùng dược liệu ổn định, chất lượng; hỗ trợ áp dụng kỹ thuật và có chất lượng đồng bộ.

3. Các nội dung hỗ trợ: Dự án dược liệu quý được hỗ trợ từ vốn ngân sách nhà nước phải đáp ứng điều kiện hỗ trợ theo Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương

trình mục tiêu quốc gia. Cơ sở sản xuất, kinh doanh nơi triển khai thực hiện dự án được hỗ trợ theo nội dung sau đây:

a) Hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng vùng nguyên liệu, ưu tiên hỗ trợ các dự án nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân sinh sống trên địa bàn thực hiện dự án để hình thành vùng nguyên liệu.

b) Hỗ trợ đầu tư các khu, vùng nuôi trồng dược liệu ứng dụng công nghệ cao để xây dựng cơ sở hạ tầng, thiết bị và xử lý môi trường.

c) Hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng, đường giao thông kết nối đạt chuẩn cấp V miền núi, hệ thống điện, cấp thoát nước để phục vụ dự án phát triển vùng nguyên liệu.

d) Hỗ trợ kinh phí đầu tư để cải tạo xây dựng cơ sở chế biến dược liệu quý để xây dựng cơ sở hạ tầng về xử lý chất thải, giao thông, điện nước, nhà xưởng và mua thiết bị trong hàng rào dự án.

đ) Hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở bảo quản dược liệu quý gồm sấy, chiếu xạ, khử trùng, đông lạnh, bảo quản sinh học, hạ tầng về giao thông, điện, nước, xử lý chất thải, nhà xưởng và thiết bị.

e) Hỗ trợ doanh nghiệp trực tiếp đào tạo nghề cho lao động tại chỗ, trong đó sử dụng lao động ít nhất 50 % người đồng bào dân tộc thiểu số.

g) Hỗ trợ chi phí quảng cáo, xây dựng thương hiệu sản phẩm chủ lực quốc gia và cấp tỉnh.

h) Hỗ trợ kinh phí thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học, mua bản quyền công nghệ, mua công nghệ hoặc mua kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ để tạo ra sản phẩm mới, cải tiến công nghệ, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, tiết kiệm nguyên liệu, nhiên liệu, tiết kiệm năng lượng.

i) Hỗ trợ chi phí chuyển giao, ứng dụng khoa học kỹ thuật mới, áp dụng quy trình kỹ thuật và quản lý chất lượng đồng bộ theo chuỗi.

k) Hỗ trợ giống, vật tư, bao bì, nhãn mác sản phẩm tối đa không quá 03 vụ hoặc 03 chu kỳ sản xuất, khai thác sản phẩm.

l) Hỗ trợ chi phí sản xuất giống gốc và chi phí sản xuất giống thương phẩm đối với các dự án Trung tâm nhân giống ứng dụng công nghệ cao.

Mức hỗ trợ, phương thức hỗ trợ thực hiện dự án dược liệu quý từ vốn ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 21 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP.

Mức chi hỗ trợ cho các dự án dược liệu quý sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp của ngân sách nhà nước thực hiện theo Điều 13 Thông tư số 15/2022/TT-BTC.

#### **IV. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT**

##### **1. Đối tượng cây dược liệu quý**

Việc lựa chọn cây dược liệu để triển khai thực hiện dự án dược liệu quý đáp ứng yêu cầu sau:

- Thuộc danh mục dược liệu có giá trị y tế và kinh tế cao tại Quyết định số 3657/QĐ-BYT ngày 20 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành danh mục 100 dược liệu có giá trị y tế và kinh tế cao để tập trung phát triển giai đoạn 2020 - 2030.

- Phù hợp với điều kiện sinh trưởng phát triển tại địa phương, cho năng suất, chất lượng cao.

- Ưu tiên bảo tồn phát triển cây dược liệu tại địa phương, thuộc danh mục cây dược liệu quý, hiếm, đặc hữu theo quy định của Bộ Y tế.

## **2. Tiêu chuẩn kỹ thuật**

- Dược liệu được nuôi trồng phải đáp ứng nguyên tắc, tiêu chuẩn thực hành tốt nuôi trồng, thu hái dược liệu và khai thác dược liệu tự nhiên được quy định tại Thông tư số 19/2019/TT-BYT ngày 30 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định Thực hành tốt nuôi trồng, thu hái dược liệu và các nguyên tắc, tiêu chuẩn khai thác dược liệu tự nhiên.

- Cơ sở chế biến, sản xuất dược liệu phải đáp ứng nguyên tắc, tiêu chuẩn thực hành tốt sản xuất thuốc, nguyên liệu làm thuốc theo quy định tại Thông tư số 35/2018/TT-BYT ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định về Thực hành tốt sản xuất thuốc, nguyên liệu làm thuốc.

- Cơ sở bảo quản dược liệu phải đáp ứng nguyên tắc, tiêu chuẩn thực hành tốt bảo quản dược liệu, vị thuốc cổ truyền quy định tại Thông tư số 36/2018/TT-BYT ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định về Thực hành tốt bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc.

- Dự án dược liệu quý ứng dụng công nghệ cao là dự án đáp ứng tiêu chí theo Quyết định số 34/2019/QĐ-TTg ngày 18 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chí xác định dự án, phương án sản xuất kinh doanh ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp và bổ sung Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển ban hành kèm theo Quyết định số 66/2014/QĐ-TTg ngày 25 tháng 11 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển và Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển.

## **V. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN**

### **1. Phạm vi**

Dự án “Đầu tư, hỗ trợ phát triển dược liệu quý” triển khai trên địa bàn huyện A Lưới (sau đây được viết tắt là Dự án), trước mắt trong giai đoạn 2022 - 2025 sẽ tập trung ở xã Hồng Bắc, xã Quảng Nhâm và một số xã khác với quy mô khoảng

210 ha để phát triển cây dược liệu quý theo hướng dẫn tại Thông tư số 10/2022/TT-BYT ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Bộ Y tế.

## **2. Đối tượng**

Các dự án phát triển dược liệu quý được triển khai thực hiện trên địa bàn huyện, tập trung ở xã Hồng Bắc, xã Quảng Nhâm và một số xã khác sử dụng tối thiểu 50% lao động là người dân tộc thiểu số (ưu tiên các dự án có sử dụng trên 50% là lao động nữ), do các tổ chức kinh tế và cá nhân, hộ gia đình người dân tộc thiểu số, hộ nghèo sinh sống trong vùng có điều kiện tự nhiên phù hợp cùng tham gia thực hiện và cam kết hỗ trợ thu mua, sản xuất, tiêu thụ dược liệu trong vùng.

**3. Thời gian thực hiện:** Từ năm 2022 đến năm 2025.

## **VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Sử dụng nguồn kinh phí được cấp để thực hiện Dự án, kinh phí sự nghiệp được giao hàng năm theo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

Căn cứ Nghị quyết số 63/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về Kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025, giao dự toán vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2023 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia để xây dựng dự toán kinh phí hỗ trợ chi tiết Dự án hàng năm.

*Giai đoạn 2021 - 2025: 232.519 triệu đồng, trong đó:*

- Vốn ngân sách nhà nước dự kiến: 71.519 triệu đồng;
- Vốn đối ứng của chuỗi liên kết dược liệu: 65.000 triệu đồng;
- Vốn vay Ngân hàng CSXH: 96.000 triệu đồng.

## **VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. UBND huyện** (Đơn vị Quản lý Dự án): Phối hợp, theo dõi quá trình thực hiện của Chủ trì liên kết, các thành viên liên kết về thực hiện kế hoạch, đề án và hợp đồng đã ký kết.

### **2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Là cơ quan đầu mối kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; xây dựng kế hoạch tổ chức Hội thảo, hội nghị; rà soát, xây dựng, trình cấp thẩm quyền thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án đầu tư phát triển vùng dược liệu trên địa bàn từ các nguồn vốn theo quy định.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo thực hiện việc trồng, phát triển sản xuất cây dược liệu; đồng thời, điều tra thống kê, tổng hợp kết quả thực hiện kế hoạch của các xã, báo cáo định kỳ hằng năm theo quy định.

### **3. Phòng Kinh tế và Hạ tầng**

- Đẩy nhanh việc lập quy hoạch phát triển vùng được liệu quý gắn với nhiệm vụ quy hoạch Nông thôn mới từng địa phương; Phối hợp với các đơn vị tham mưu UBND huyện phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ, hỗ trợ công nghệ trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học, ứng dụng và chuyển giao công nghệ, hỗ trợ áp dụng hệ thống quản lý chất lượng, xây dựng nhãn hiệu,... liên quan đến phát triển sản xuất cây được liệu theo chuỗi giá trị.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch thiết lập mạng lưới tiêu thụ sản phẩm, tổ chức xúc tiến thương mại để tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn huyện, phối hợp hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh quảng bá xây dựng thương hiệu, đẩy mạnh xúc tiến thương mại nhằm đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm.

### **4. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành liên quan tham mưu trình cấp có thẩm quyền phân bổ nguồn kinh phí để thực hiện.

- Hướng dẫn, kiểm tra các địa phương, đơn vị quản lý, sử dụng và quyết toán vốn đầu tư hỗ trợ từ ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh đúng quy định.

### **5. Phòng Tài nguyên và Môi trường**

Chủ trì, phối hợp với Phòng, Ban liên quan, UBND các xã rà soát, kiểm tra, quản lý chặt chẽ việc thực hiện quy hoạch sử dụng đất nông nghiệp; rà soát hiện trạng sử dụng quỹ đất để tham mưu UBND huyện cho các doanh nghiệp thuê đất sản xuất giống, vùng trồng cây được liệu tập trung diện tích đất xây dựng nhà máy chế biến do chủ trình liên kết, thành viên liên kết và các phòng ban cấp huyện, UBND các xã thị trấn đề xuất. Chủ trì phối hợp Ủy ban nhân dân các xã và các ban ngành đưa diện tích đất này vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

### **6. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện**

- Xây dựng và hoàn thiện các quy trình kỹ thuật theo hướng ứng dụng công nghệ cao kết hợp với phát huy kiến thức bản địa, sản xuất theo hướng hữu cơ, sản xuất hữu cơ gắn với chuỗi giá trị.

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ, phối hợp với nhà khoa học, chuyên gia, các Viện, Trường và các ngành liên quan tổ chức đào tạo, tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật nhân giống, trồng, chăm sóc và chế biến.

### **7. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn**

- Rà soát, xây dựng quy hoạch nông thôn mới, quan tâm đến sản xuất nông nghiệp nói chung và cây được liệu nói riêng, theo đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp huyện A Lưới giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030.

- Thực hiện công tác hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất, kinh doanh cây dược liệu trên địa bàn quản lý theo kế hoạch của các doanh nghiệp trong chuỗi liên kết đã phê duyệt.

- Tuyên truyền để người dân hiểu về giá trị và hiệu quả khi tham gia thực hiện dự án trồng dược liệu; khảo sát và lập danh sách người dân đăng ký tham gia dự án.

## **8. Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện**

Phối hợp các đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách phát triển vùng sản xuất giống, vùng nuôi trồng dược liệu tập trung huyện A Lưới đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

## **9. Các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn huyện**

Phối hợp với các ban, ngành, địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các nội dung của kế hoạch; tuyên truyền nhân dân chấp hành tốt các quy định của Nhà nước, của tỉnh và là một trong những nguồn lực tham gia lĩnh vực sản xuất, tiêu thụ cây dược liệu.

Trên đây là Kế hoạch triển khai nội dung “Đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2022 - 2025 và định hướng đến năm 2030. Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu các ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, các tổ chức và cá nhân liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

### ***Nơi nhận:***

- Ban Dân tộc tỉnh;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban ngành và đoàn thể cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- VP: Lãnh đạo, CV;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**